

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22/3/2024
Về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Vượng, bà Nguyễn Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 437/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05-02-2024 và thông báo mở lại phiên tòa số 08/TB-XX ngày 06-3-2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

Các đương sự vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Huyền T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Việt H đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 11 năm 2014, tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 06 năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không chung thủy dẫn đến vợ chồng

thường xuyên xảy ra tranh cãi, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Từ tháng 10 năm 2023 đến nay anh, chị đã sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Việt H.

Về nuôi con: Chị và anh Nguyễn Việt H có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuệ N, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2015 và cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2019. Chị đề nghị Tòa án giải quyết giao 02 cháu cho chị trực tiếp nuôi dưỡng vì chị đang công tác tại Trường Tiểu học V, huyện V, tỉnh Yên Bái thu nhập hàng tháng là 7.720.000 đồng. Chị yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/01 cháu/01 tháng, kể từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về chia tài sản, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ bị đơn anh Nguyễn Việt H trình bày:

Anh thống nhất với chị Phạm Thị Huyền T về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian sống ly thân như chị T đã trình bày là đúng. Anh đã biết lỗi và đã sửa đổi nên xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái hòa giải cho vợ chồng về đoàn tụ.

Về nuôi con: Anh và chị Phạm Thị Huyền T có 02 con chung như chị T trình bày. Nếu phải ly hôn anh đề nghị giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh nhất trí cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu, kể từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về chia tài sản, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con; bị đơn anh Nguyễn Việt H có hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố N, phường N, thành phố Y, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Phạm Thị Huyền T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Việt H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Huyền T kết hôn với anh Nguyễn Việt H ngày 23 tháng 11 năm 2014, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Anh, chị đều xác định quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H

không chung thủy và đã sống ly thân. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng đã hết và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Anh H xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được đoàn tụ, Tòa án đã triệu tập tiến hành hòa giải lần 02 nhưng anh H vắng mặt không có lý do thể hiện anh H không có thiện trí hòa giải và anh H cũng không có biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về nuôi con: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Việt H có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuệ N, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2015 và cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2019. Chị T, anh H đều đề nghị giao 02 cháu cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng/01 cháu, kể từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Xét đề nghị của chị T và anh H là tự nguyện, phù hợp với quy định được chấp nhận.

[4] Về tài sản, nợ chung: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Việt H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị Phạm Thị Huyền T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Anh Nguyễn Việt H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Huyền T được ly hôn anh Nguyễn Việt H.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Phạm Thị Huyền T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Tuệ N, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2015 và cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Nguyễn Việt H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị T là 1.000.000 đồng/01 cháu/01 tháng. Thời điểm cấp dưỡng kể

từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H chậm thi hành án thì hàng tháng anh H còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định quy tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh Nguyễn Việt H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Huyền T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2023/0000139 ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái.

Anh Nguyễn Việt H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Huyền T, anh Nguyễn Việt H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành, người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái ;
- VKSND TP.Yên Bái;
- THADS TP. Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Mậu A,
H. Văn Yên, tỉnh Yên Bái.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Hòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Tuyền

